

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 của Luật Hòa giải, Đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Nguyễn Văn H và chị Bùi Thị H;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về tranh chấp hôn nhân gia đình đề ngày 20 tháng 7 năm 2022 của anh Nguyễn Văn H

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 9 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

-Người khởi kiện: Anh **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Tiểu khu M, thị trấn L, huyện L, tỉnh H.

-Người bị kiện: Chị **Bùi Thị H**, sinh năm 1982

Địa chỉ: Tiểu khu M, thị trấn L, huyện L, tỉnh H.

Các tài liệu theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 14 tháng 9 năm 2022 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 9 năm 2022 cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn H và chị Bùi Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con.

- Nguyễn Hồng S, sinh ngày 31/7/2002 và Nguyễn Đức L, sinh ngày 10/11/2009.

Chị Bùi Thị H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Đức L, sinh ngày 10/11/2009. Anh Nguyễn Văn H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con Nguyễn Đức L cùng chị H mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi; Phương thức cấp dưỡng thực hiện vào ngày 15 hàng tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 10/2022.

Anh Nguyễn Văn H có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở và quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

Đối với con chung là Nguyễn Hồng S, sinh ngày 31/7/2022 đã trên 18 tuổi, thể chất trí tuệ phát triển khỏe mạnh bình thường nên không đề cập giải quyết.

- Về tài sản chung: Không có.

- Thỏa thuận khác: Khi ly hôn anh Nguyễn Văn H tự nguyện hỗ trợ cho chị Bùi Thị Hiệu số tiền để đảm bảo cuộc sống là 80.000.000 (*Tám mươi triệu*) đồng.

Về công nợ chung: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người thi hành án chậm thi hành thì phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lương Sơn;
- UBND TT. Lương Sơn;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu hồ sơ vụ việc, TA.

THÂM PHÁN

Nguyễn Thị Nguyệt

